MARKET INSIGHTS REPORTS

04/05/2023

CỬU BIẾN

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch "Black Candle". Khối lượng giao giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giảm không phải là tín hiệu quá tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index vận động theo mẫu hình Bearish Garley – Trong lần gần nhất xuất hiện mẫu hình này là ngày 19/1/2023 chỉ số đã điều chỉnh giảm – Về mục tiêu giá mẫu hình này có mục tiêu giá 1,018 điểm. (ii) Khối ngoại tập trung bán ròng nhóm vốn hóa lớn khiến chỉ số điều chỉnh giảm tương đối dù độ rộng thị trường hôm nay vẫn tương đối tốt khi số cổ phiếu tăng giá vẫn gấp đôi số cổ phiếu giảm giá. (iii) Nhóm chứng khoán giao dịch tốt cũng là điểm nhấn có thể kỳ vọng trong phiên giao dịch hôm nay. (iv) Chúng tôi thấy các mã kinh doanh tốt vẫn giao dịch tích lũy theo xu hướng tăng điểm. (v) Tổng thể chỉ số vận động chưa tạo mẫu hình đảo chiều tốt về kỹ thuật. Một chút tiêu cực là chỉ số chưa vượt được kháng cự 1,057 điểm.

Theo phương pháp phân tích "Price Action" với VN30 chúng ta có 06 mã cho tín hiệu mua, 02 mã cho tín hiệu bán, 22 mã cho tín hiệu đi ngang. PDR, TPB, SSI, VCB, KDH, GVR…cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 60% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giao dịch giằng co với giá đóng cửa cao hơn vào ngày mai. Chúng tôi kỳ vọng sự phân hóa sẽ lại diễn ra như ngày hôm nay. Hỗ trợ vùng 1,018 điểm và kháng cự là vùng 1,100 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 4/2023;
- Thu chi ngân sách nhà nước 4T/2023;

TTCK Mỹ: Áp lực giảm điểm đang diễn ra bởi sự tháo chạy nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng địa phương sau báo cáo tài chính Q1/2023 và thông tin FED tiếp tục tăng 25 điểm lãi suất cơ bản. Ngoài ra, nỗi lo về tranh cãi trần nợ công đang gây tranh cãi giữa đảng Cộng Hòa và Đảng Dân Chủ sẽ tạo ra tâm lý tiêu cực trong ngắn hạn.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY

ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	445
Số cổ phiếu không có giao dịch	31
Số cổ phiếu tăng giá	143 / 30.04%
Số cổ phiếu giảm giá	247 / 51.89%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	86 / 18.07%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	238
Số cổ phiếu không có giao dịch	100
Số cổ phiếu tăng giá	78 / 23.08%
Số cổ phiếu giảm giá	94 / 27.81%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	166 / 49.11%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	326
Số cổ phiếu không có giao dịch	531
Số cổ phiếu tăng giá	131 / 15.29%
Số cổ phiếu giảm giá	120 / 14.00%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	606 / 70.71%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	28,856,953	39,446,634	-10,589,681
% KL toàn thị trường	4,61%	6,30%	
Giá trị	872,97 tỷ	1198,22 tỷ	-325,25 tỷ
% GT toàn thị trường	9,43%	12,94%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	843,400	438,997	404,403
% KL toàn thị trường	0,96%	0,50%	
Giá trị	22,44 tỷ	10,04 tỷ	12,39 tỷ
% GT toàn thị trường	1,95%	0,87%	

UPCOM

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	227,508	213,790	13,718
% KL toàn thị trường	0,75%	0,71%	
Giá trị	8,44 tỷ	7,76 tỷ	674,48 triệu
% GT toàn thị trường	2,11%	1,94%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

TỐP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	496,000	88,500	-2,000 (-2.21%)	15.20	2.90	5,821	418,828
2	BID	376,500	43,750	250 (0.57%)	14.00	2.01	3,125	221,310
3	VHM	1,314,400	49,500	0 (0%)	7.48	1.34	6,621	215,541
4	VIC	1,498,400	51,300	-800 (-1.54%)	21.67	1.44	2,367	195,655
5	GAS	204,200	92,000	-800 (-0.86%)	12.03	2.88	7,649	176,083
6	VNM	2,657,800	68,600	-1,400 (-2%)	18.89	4.37	3,632	143,371
7	CTG	2,094,900	28,250	-600 (-2.08%)	8.09	1.20	3,491	135,762
8	VPB	7,484,200	19,550	-350 (-1.76%)	7.19	1.25	2,718	131,243
9	HPG	16,542,400	21,300	-350 (-1.62%)	14.67	1.29	1,452	123,855
10	SAB	108,000	166,600	-5,400 (-3.14%)	20.87	4.18	7,983	106,837

TỐP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX

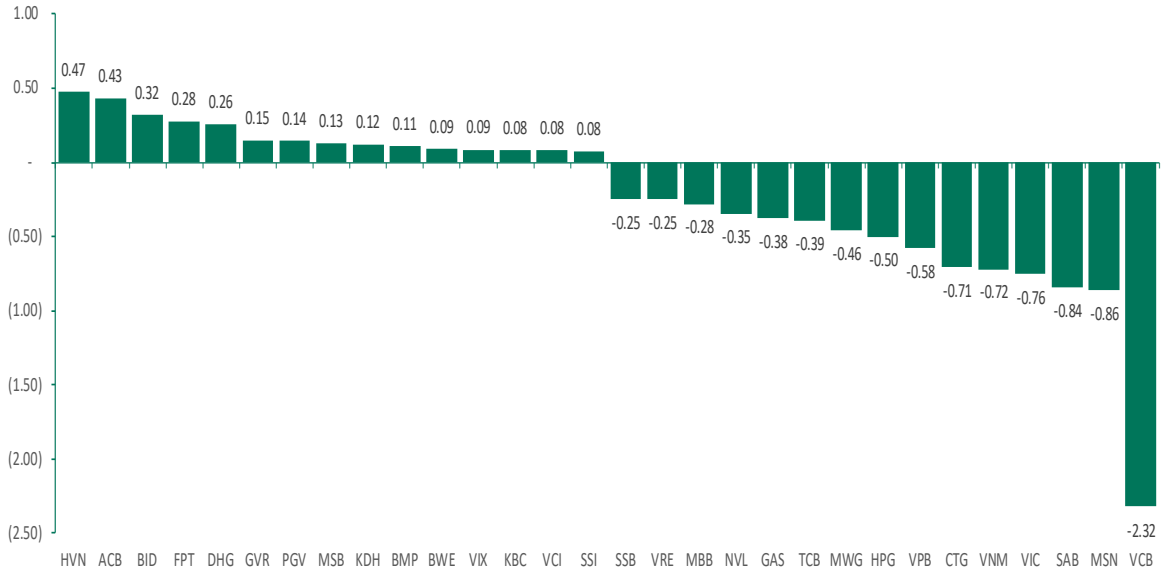

TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY

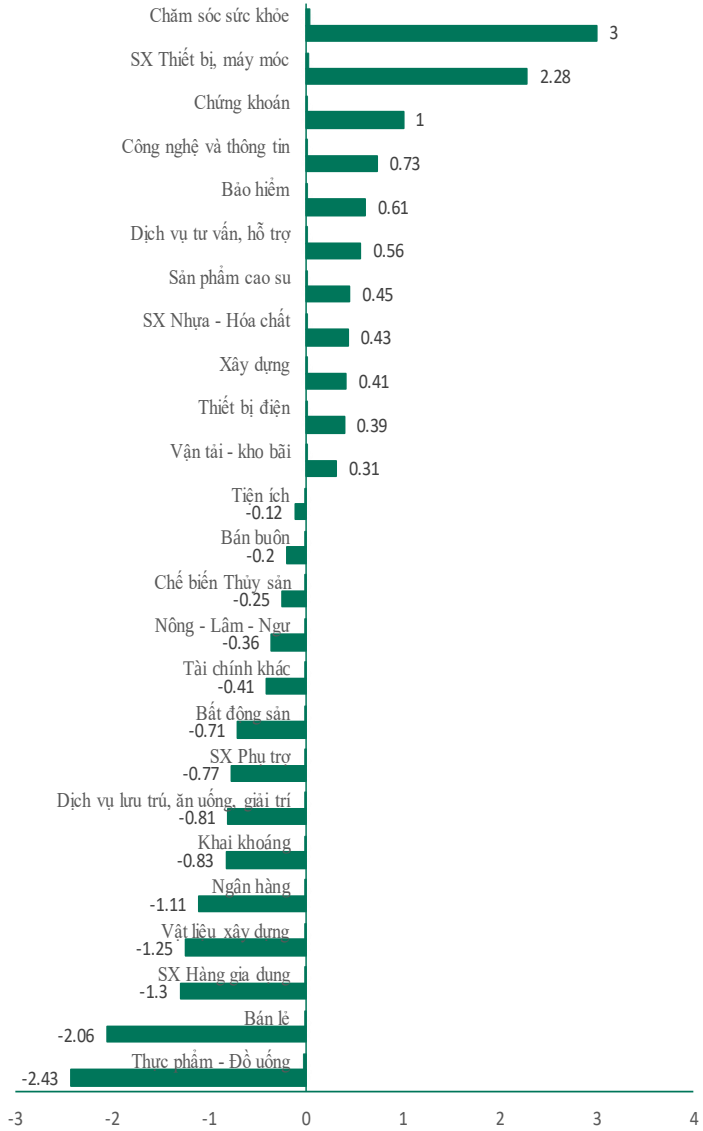

TTCK VIỆT NAM: Cửu biến - Không chờ địch đến đánh ta, mà phải tập trung vào việc sắp sẵn kế sách đối phó

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 8.51 điểm (- 0.81%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Chăm sóc sức khỏe, sản xuất thiết bị máy móc, chứng khoán, công nghệ thông tin, bảo hiểm… là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như DHG, FIT, DMC, NHH, THI, SHE, AGR, VIX, ORS, HCM, BSI, SSI, VCI, FTS, FPT, BMI, BVH, MIG…Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) DHG tăng giá trong phiên hôm nay:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là "White Opening Marubozu";
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ đà tăng của giá;
- ✓ Cổ phiếu đã đạt mục tiêu của sóng 5 tăng giá theo mẫu hình Sóng Elliott mà chúng tôi từng đề cập.
- ✓ Giá hiện tại cũng chạm vùng Fibonacci 161.8% lấy hai ngày 17/11/2022 và ngày 16/2/2023. Về lý thuyết sẽ có nhịp điều chỉnh và nếu xung lực tăng giá vẫn còn mạnh, vùng giá mục tiêu tiếp theo sẽ là vùng giá 135 (Đỉnh cũ năm 2022);
- ✓ Hỗ trợ khi điều chỉnh là vùng giá 100;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(ii) FIT tăng giá mạnh trong ngày:
- ✓ Mẫu hình giao dịch là "GAP UP";
- ✓ Giá phá vỡ kháng cự kênh tam giác thiết lập từ ngày 12/2/2022 tới nay;
- ✓ Về mẫu hình, tam giác tiếp diễn đã có "Break out" và khối lượng cũng tăng ở điểm phá vỡ và co lại trong mô hình tam giác – Đây là mẫu hình tốt về kỹ thuật;
- ✓ Giá mục tiêu của mẫu hình trên là 6.2;
- ✓ Kháng cự của mô hình này là 4.9;
- ✓ Chúng tôi lưu ý cổ phiếu này có tính đầu cơ cao.
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(iii) VIX tăng giá mạnh trong ngày:
- ✓ Mẫu hình giao dịch là "White Closing Marubozu";
- ✓ Giá vận động theo mô hình Cốc tay cầm khá giống lý thuyết với giai đoạn 1 kéo dài 3 tháng và độ sâu tay cầm không quá ½ độ sâu của cốc;
- ✓ Hiện cổ phiếu đang giao dịch ở kháng cự của mẫu hình;
- ✓ Với mô hình này có hai cách giao dịch chính: (i) Cách 1: Vào lệnh ở điểm đáy của phần tay cầm và đây cũng là cách giao dịch phổ biến đối với mô hình cốc tay cầm. Vị trí lý tưởng để đặt lệnh buy trong trường hợp này chính là điểm cách đỉnh cốc một đoạn bằng với ⅓ chiều cao mô hình. (ii) Cách 2: Vào lệnh ngay khi mà giá "Break out" ra khỏi vùng tay cầm. Thời điểm này thì giá sẽ tăng lên vô cùng mạnh, nên bạn có thể sẽ không cần đặt chốt lời (take profit). Phương pháp này được xem là khá an toàn và mang lại mức sinh lời ổn cho các nhà đầu tư.
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 70%;

(iv) FPT giao dịch tốt trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là "White Candle";
- ✓ Phân kỳ dương ẩn giữa giá và RSI(14) cảnh báo sự đảo chiều;
- ✓ Cổ phiếu đang giao dịch ở vùng hỗ trợ sóng giảm số 4 và phát đi tín hiệu hình thành sóng tăng giá 5 với vùng giá mục tiêu là 92 – PTI = 51 > 35 cho thấy khả năng sóng 5 có xác suất hình thành cao;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(2) Thực phẩm đồ uống, bán lẻ, sản xuất hàng gia dụng, vật liệu xây dựng, ngân hàng… là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt MSN, SAB, VNM, MWG, GIL, MSH, TCM, TNG, HPG, VCS, VGS, NKG, CTG, LPB, STB, VCB, VPB, TCB…Nhóm khai khoáng giảm điểm nhưng phần lớn các cổ phiếu dầu khí đều tăng điểm. Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) MSN điều chỉnh giảm giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là "Black Closing Marubozu";
- ✓ RSI(14) giảm về vùng quá bán và đang vận động tạo mẫu hình Failure Swing;
- ✓ Cổ phiếu đã hoàn thành 5 sóng giảm giá và do vậy chúng ta nên quan sát quá trình vận động tạo đáy hình thành sóng tăng giá mới của cổ phiếu;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(ii) TCB điều chỉnh giảm giá:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là "Black Opening Mazuboru";
- ✓ Giá vận động theo mẫu hình hai đỉnh và không chinh phục kháng cự động MA(200) thành công;
- ✓ Hỗ trợ hiện tại là 28.7 và và nếu thủng vùng giá này mục tiêu giá sẽ là 26.7. Tuy nhiên, bản chất cổ phiếu vẫn vận động ngang trong khung giá 26 – 30 trong suốt vài tháng qua;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 59%;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch "Black Candle". Khối lượng giao giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giảm không phải là tín hiệu quá tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index vận động theo mẫu hình Bearish Garley – Trong lần gần nhất xuất hiện mẫu hình này là ngày 19/1/2023 chỉ số đã điều chỉnh giảm – Về mục tiêu giá mẫu hình này có mục tiêu giá 1,018 điểm. (ii) Khối ngoại tập trung bán ròng nhóm vốn hóa lớn khiến chỉ số điều chỉnh giảm tương đối dù độ rộng thị trường hôm nay vẫn tương đối tốt khi số cổ phiếu tăng giá vẫn gấp đôi số cổ phiếu giảm giá. (iii) Nhóm chứng khoán giao dịch tốt cũng là điểm nhấn có thể kỳ vọng trong phiên giao dịch hôm nay. (iv) Chúng tôi thấy các mã kinh doanh tốt vẫn giao dịch tích lũy theo xu hướng tăng điểm. (v) Tổng thể chỉ số vận động chưa tạo mẫu hình đảo chiều tốt về kỹ thuật. Một chút tiêu cực là chỉ số chưa vượt được kháng cự 1,057 điểm.

Theo phương pháp phân tích "Price Action" với VN30 chúng ta có 06 mã cho tín hiệu mua, 02 mã cho tín hiệu bán, 22 mã cho tín hiệu đi ngang. PDR, TPB, SSI, VCB, KDH, GVR…cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 60% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giao dịch giằng co với giá đóng cửa cao hơn vào ngày mai. Chúng tôi kỳ vọng sự phân hóa sẽ lại diễn ra như ngày hôm nay. Hỗ trợ vùng 1,018 điểm và kháng cự là vùng 1,100 điểm.

Biểu đồ kỹ thuật chỉ số VN-Index

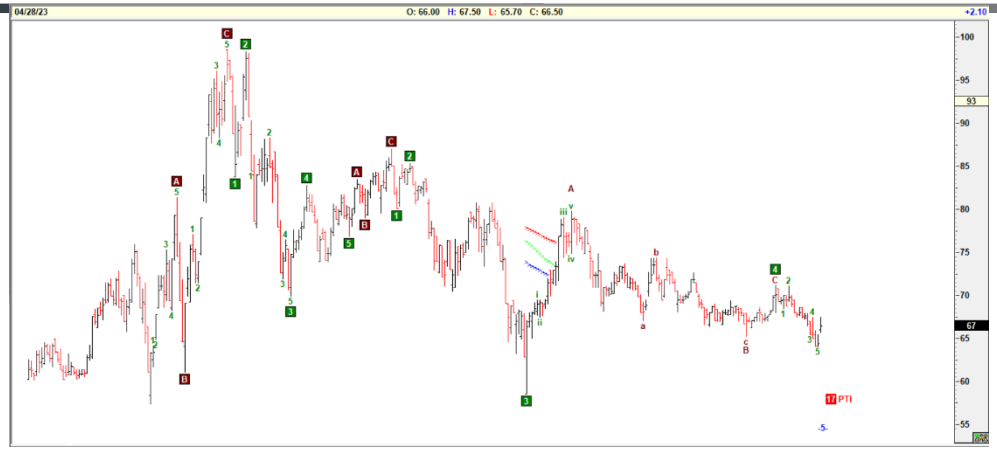

Đồ thị cổ phiếu REE

Đồ thị cổ phiếu PVD – Sóng 5 cũng đang hình thành

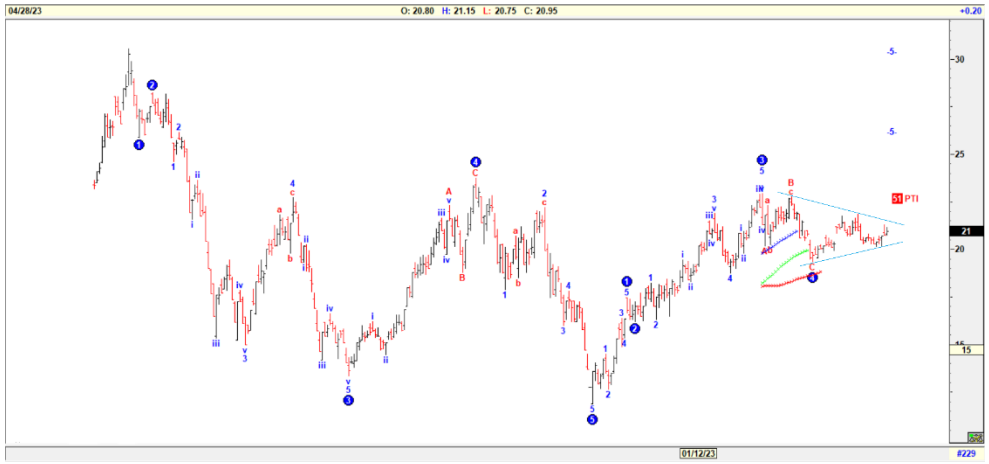

HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	374.11	373.98	374.23	YES	377.63	380.91	384.43	387.71	370.83	367.31	364.03	360.51
HNXINDEX	207.91	207.79	208.03	YES	208.92	209.69	210.7	211.47	207.14	206.13	205.36	204.35
UPINDEX	77.42	77.5	77.35	YES	77.72	78.16	78.46	78.9	76.98	76.68	76.24	75.94
VN30	1041.3	1042.2	1040.5	YES	1046.3	1052.9	1057.8	1064.4	1034.7	1029.8	1023.1	1018.2
VNINDEX	1042.3	1043.2	1041.5	YES	1046.5	1052.3	1056.4	1062.3	1036.5	1032.3	1026.5	1022.4
VNXALL	1615.1	1616.5	1613.8	YES	1620.9	1629.5	1635.3	1643.8	1606.6	1600.8	1592.2	1586.4
VN30F1M	1036.2	1036.8	1035.6	YES	1041.3	1047.7	1052.8	1059.2	1029.8	1024.7	1018.3	1013.2
VN30F1Q	1030.6	1031.8	1029.4	NO	1032.9	1037.7	1040	1044.8	1025.8	1023.5	1018.7	1016.4
VN30F2M	1032.5	1034.1	1031	NO	1036.8	1044	1048.3	1055.5	1025.3	1021	1013.8	1009.5
VN30F2Q	1029.5	1030.6	1028.5	NO	1031.9	1036.3	1038.7	1043.1	1025.1	1022.7	1018.3	1015.9
BID	43.75	43.75	43.75	YES	44.2	44.65	45.1	45.55	43.3	42.85	42.4	41.95
BVH	45.3	45.33	45.27	YES	45.7	46.15	46.55	47	44.85	44.45	44	43.6
GVR	15.63	15.6	15.67	NO	15.87	16.03	16.27	16.43	15.47	15.23	15.07	14.83
GAS	92.13	92.2	92.07	YES	92.67	93.33	93.87	94.53	91.47	90.93	90.27	89.73
CTG	28.35	28.4	28.3	NO	28.5	28.75	28.9	29.15	28.1	27.95	27.7	27.55
FPT	78.27	78.15	78.38	NO	78.93	79.37	80.03	80.47	77.83	77.17	76.73	76.07
HDB	18.82	18.83	18.81	YES	18.93	19.07	19.18	19.32	18.68	18.57	18.43	18.32
HPG	21.37	21.4	21.33	NO	21.53	21.77	21.93	22.17	21.13	20.97	20.73	20.57
KDH	30.28	30.2	30.37	NO	30.87	31.28	31.87	32.28	29.87	29.28	28.87	28.28
MBB	18.27	18.3	18.23	NO	18.38	18.57	18.68	18.87	18.08	17.97	17.78	17.67
MSN	71.33	71.7	70.97	NO	72.07	73.53	74.27	75.73	69.87	69.13	67.67	66.93
MWG	38.23	38.4	38.07	NO	38.57	39.23	39.57	40.23	37.57	37.23	36.57	36.23
NVL	13.68	13.75	13.62	NO	13.87	14.18	14.37	14.68	13.37	13.18	12.87	12.68
PLX	37.45	37.45	37.45	YES	37.7	37.95	38.2	38.45	37.2	36.95	36.7	36.45
PDR	13.8	13.85	13.75	NO	13.95	14.2	14.35	14.6	13.55	13.4	13.15	13
SAB	168.23	169.05	167.42	NO	170.37	174.13	176.27	180.03	164.47	162.33	158.57	156.43
POW	13.12	13.18	13.06	NO	13.23	13.47	13.58	13.82	12.88	12.77	12.53	12.42
SSI	21.65	21.6	21.7	NO	22	22.25	22.6	22.85	21.4	21.05	20.8	20.45
TCB	29.15	29.2	29.1	NO	29.4	29.75	30	30.35	28.8	28.55	28.2	27.95
STB	25.13	25.13	25.14	YES	25.32	25.48	25.67	25.83	24.97	24.78	24.62	24.43
TPB	23.62	23.63	23.61	YES	23.78	23.97	24.13	24.32	23.43	23.27	23.08	22.92
VHM	49.07	48.85	49.28	NO	49.93	50.37	51.23	51.67	48.63	47.77	47.33	46.47
VIB	20.3	20.35	20.25	NO	20.4	20.6	20.7	20.9	20.1	20	19.8	19.7
VCB	89	89.25	88.75	NO	89.5	90.5	91	92	88	87.5	86.5	86
VIC	51.5	51.6	51.4	NO	51.9	52.5	52.9	53.5	50.9	50.5	49.9	49.5
VJC	96.33	96.75	95.92	NO	97.17	98.83	99.67	101.33	94.67	93.83	92.17	91.33
VNM	69	69.2	68.8	NO	69.6	70.6	71.2	72.2	68	67.4	66.4	65.8
VRE	27.4	27.48	27.32	NO	27.6	27.95	28.15	28.5	27.05	26.85	26.5	26.3
VPB	19.62	19.65	19.58	NO	19.73	19.92	20.03	20.22	19.43	19.32	19.13	19.02
VRE	29.93	29.65	30.22	NO	31.32	32.13	33.52	34.33	29.12	27.73	26.92	25.53

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì căn theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
VIX	37,487,800	10,170,750	369	6.93
FIT	13,379,700	1,134,590	1,179	6.86
GEX	12,577,300	5,484,570	229	1.9
KBC	12,476,400	5,046,860	247	1.55
SBT	**9,938,200**	**4,354,700**	**228.22**	**-6.18**
TCH	9,013,100	3,791,350	238	1.4
HHV	7,033,000	2,919,160	241	1.95
APS	**6,148,800**	**2,693,140**	**228.31**	**9.85**
C4G	4,915,900	2,261,890	217	6.9
BAF	4,744,100	1,855,720	256	5.88
FUEVFVND	**3,150,700**	**563,050**	**559.58**	**-1.15**
KDH	3,100,000	1,094,060	283	2.18
VOS	3,046,000	1,294,040	235	4.21
APG	3,001,300	981,320	306	5.86
DDG	2,990,200	798,930	374	-10
HUT	**2,862,000**	**1,099,770**	**260.24**	**3.73**
VNM	2,657,800	1,097,560	242	-2
HHS	2,195,600	928,450	236	1.37
LTG	1,854,100	603,060	307	-8.67
HVN	1,593,500	631,210	252	6.61
GMD	**1,490,000**	**726,380**	**205.13**	**-3.61**
TVC	1,255,500	400,070	314	4.08
VIG	1,119,400	501,740	223	8.06
ELC	551,400	260,540	212	6.82
BDT	504,400	93,610	539	14.29
LHG	**489,900**	**158,460**	**309.16**	**5.14**
CTI	377,000	166,940	226	-2.43
PLP	345,900	91,600	378	3.41
PPC	321,800	149,990	215	0.98
DVG	315,900	131,240	241	3.85
NHH	270,500	123,700	219	3.14
HAP	249,300	118,090	211	0.92
BFC	201,500	25,740	783	1.83
CNG	177,600	62,740	283	-2.05
BCE	176,100	33,440	527	-0.34
TDM	173,500	51,280	338	2.23
TNT	168,500	52,610	320	0
CLX	161,800	80,080	202	0
DHG	154,500	42,950	360	6.9
MCH	139,400	35,030	398	0.16

- Lưu ý: VIX, FIT, GEX, KBC… bùng nổ khối lượng giao dịch;

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
28-Apr	HSG	Mua	≤ 15.9	10 % - 20%	Đã vượt qua kháng cự sóng 4 và đang hình thành sóng 5 tăng giá/KQKD Q2 niên độ lãi 298 tỷ trước thuế
28-Apr	REE	Mua	≤ 68	10 % - 20%	Dấu hiệu kết thúc 5 sóng điều chỉnh và hình thành sóng tăng giá mới
28-Apr	DTD	Mua	≤ 18.5	10 % - 20%	Giá thiết lập mốc cao mới và bám biên/KLGD tăng/ Dải băng mở ra/Cổ phiếu có tính đầu cơ cao

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi KHÔNG mở mua cổ phiếu mới;

Dự báo về xu hướng

- Quan sát về dữ liệu kinh doanh của các doanh nghiệp, chúng tôi nhận thấy mức độ giảm doanh thu lớn nhất tập trung vào tháng 1/2023. Số liệu lũy kế 3T/2023 cho thấy tốc độ giảm doanh thu đang giảm dần.
- Thị trường có vẻ lại rơi vào trạng thái đi ngang quanh biên độ 100 điểm với hỗ trợ quanh 1000 và kháng cự quanh 1,100 điểm..
- Dù giảm điểm khá nhưng độ rộng thị trường vẫn rất tích cực trong phiên hôm nay. Việc nhóm chứng khoán vẫn duy trì đà tăng điểm và thị trường vẫn đẩy giá các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt cũng là tín hiệu tích cực.

Tin tức kinh tế, vĩ mô:

- Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Manufacturing Purchasing Managers' Inde (PMI) - ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global vẫn nằm dưới ngưỡng 50 điểm trong tháng 4, khi giảm về mức 46.7 so với 47.7 điểm của tháng 3. Chỉ số cho thấy các điều kiện kinh doanh giảm lần thứ năm trong sáu tháng qua, và lần giảm này là mạnh nhất trong năm tính đến thời điểm này;
- Thị trường mở: Trên thị trường mở tuần từ 24/04 - 28/04, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 65.000 tỷ đồng kỳ hạn 14 ngày, 50.000 tỷ đồng 28 ngày, đều với lãi suất 5,0%; có 23.167,34 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 14 ngày, 753,48 tỷ đồng ở kỳ hạn 28 ngày; có 6.819,29 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN và cũng không có tín phiếu đáo hạn trong tuần qua. Như vậy, NHNN bơm ròng 17.101,53 tỷ đồng ra thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố hiện tại tăng lên mức 66.191,26 tỷ VND, tín phiếu NHNN giữ ở mức 110.699,8 tỷ VND.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 4/2023

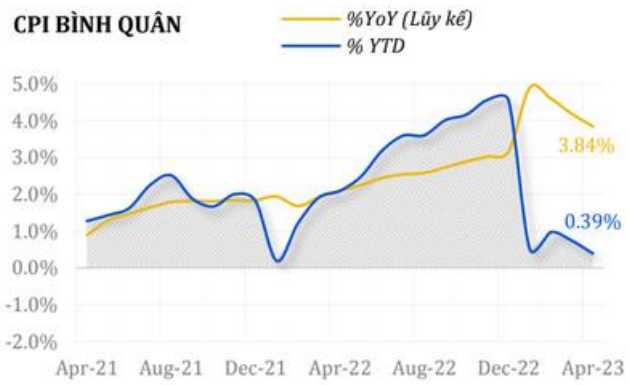

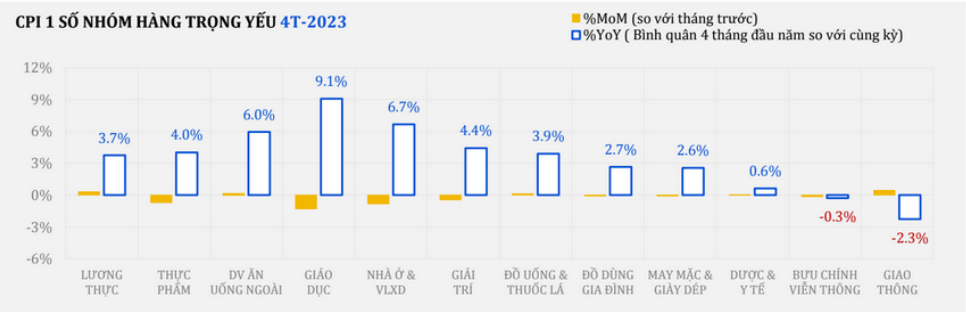

Thu chi ngân sách nhà nước 4T/2023

THU NSNN 4T-2023*
645.4 *Nghìn tỷ đồng*
▼5.0% yoy
~39.8% dự toán

CHI NSNN 4T-2023*
500.3 *Nghìn tỷ đồng*
▲6.1% yoy
~24.1% dự toán

CHÊNH LỆCH THU CHI NSNN 4T-2023*
145.1 *Nghìn tỷ đồng*

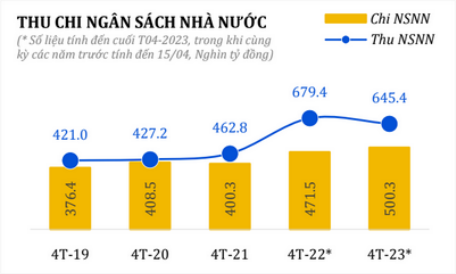

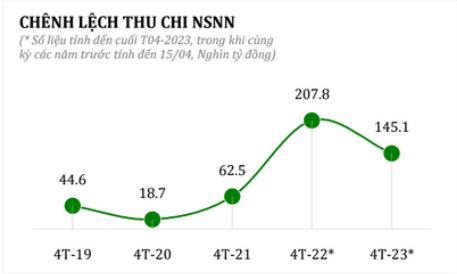

TTCK MỸ: Tháng 5 bắt đầu với áp lực bán mạnh do hiện tượng "Bank run"

Các ngân hàng địa phương đang bị tháo chạy do ảnh hưởng của việc tăng lãi suất và không thể hoàn tất tăng vốn đảm bảo yêu cầu an toàn vốn

Nhóm cổ phiếu lớn vẫn đang giao dịch tốt lúc này

NVDA kiểm tra mô hình kháng cự trở thành hỗ trợ

TESLA đang vận động theo mẫu hình vai đầu vai đảo chiều ở đáy

Ngoại lệ dành cho AAPL lúc này – Để có thể xóa mẫu hình giao dịch tiêu cực, AAPL cần chờ công bố kết quả kinh doanh vào ngày mai và xem kế hoạch mua lại cổ phiếu quỹ trị giá khoảng 90 tỷ đô (Dự kiến)

Kết luận: Áp lực giảm điểm đang diễn ra bởi sự tháo chạy nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng địa phương sau báo cáo tài chính Q1/2023 và thông tin FED tiếp tục tăng 25 điểm lãi suất cơ bản. Ngoài ra, nỗi lo về tranh cãi trần nợ công đang gây tranh cãi giữa đảng Cộng Hòa và Đảng Dân Chủ sẽ tạo ra tâm lý tiêu cực trong ngắn hạn.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.

SMART INVEST Securities Services

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST
Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:
Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: 0243 – 5739779
Fax: 0243 – 5739769